

LUẬN A TỶ ĐẠT MA GIỚI THÂN TÚC QUYỂN HẠ

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 7:

Xúc tương ứng, tác ý không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, xúc tương ứng đều như trước, cho đến hai uẩn.

Tác ý không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của tác ý, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ xúc tương ứng và tác ý không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Tác ý tương ứng, xúc không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, tác ý tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của tác ý, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn.

Xúc không tương ứng thì như trước đã nói. Như đem xúc đối với tác ý, cho đến đối với tuệ cũng như vậy.

Xúc tương ứng, bất tín không tương ứng. Bất tín tương ứng, xúc không tương ứng, thì tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem xúc đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô tà, vô quý cũng như vậy.

Xúc tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, xúc không tương ứng, thì tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem xúc đối với phần, đối với pháp tiểu phiền não địa là vô sắc tham, nghi, năm kiến, sáu ái thân cũng như vậy.

Xúc tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng, xúc không tương ứng, thì tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Xúc tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, xúc không tương ứng, thì tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem xúc đối với

lạc căn, đối với xả căn cũng vậy.

Xúc tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, xúc không tương ứng, tùy theo chỗ ứng hợp mà nói rộng.

Xúc tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, xúc không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem xúc đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng vậy. Đem xúc đối với tầm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy theo chỗ ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 8:

Tác ý tương ứng, dục không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, tác ý tương ứng đều như trước đã nói.

Dục không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của dục, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Như trước đã nói.

Dục tương ứng, tác ý không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, dục tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của dục, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn.

Tác ý không tương ứng đều như trước đã nói. Như đem tác ý đối với dục, cho đến đối với tuệ cũng vậy.

Tác ý tương ứng, bất tín không tương ứng. Bất tín tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy theo chỗ ứng hợp mà nói rộng. Như đem tác ý đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô minh xúc, phi minh phi vô minh xúc, vô tầm, vô quý cũng như vậy.

Tác ý tương ứng, phẫn không tương ứng. Phẫn tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem tác ý đối với phẫn, đối với pháp tiểu phiền não địa khác như Vô sắc tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng vậy.

Tác ý tương ứng, Sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy theo chỗ ứng hợp mà nói rộng.

Tác ý tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy theo chỗ ứng hợp mà nói rộng.

Tác ý tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tác ý tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy sự thuận hợp mà nói rộng.

Như đem tác ý đối với lạc căn, đối với xả căn cũng vậy.

Tác ý tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tác ý tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, tác ý không tương ứng, tùy sự thuận hợp mà nói rộng.

Như đem tác ý đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng như vậy. Đem tác ý đối với tầm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 9:

Dục tương ứng, thắng giải không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, dục tương ứng đều như trước nói.

Thắng giải không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của thắng giải, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ dục tương ứng và thắng giải không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Thắng giải tương ứng, dục không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thắng giải tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của thắng giải, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Dục không tương ứng, như trước đã nói. Như đem dục đối với thắng giải, đối với niệm, Tam-ma-địa, tuệ cũng vậy.

Dục tương ứng, bất tín không tương ứng. Dục không tương ứng, bất tín tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem dục đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là Dục tham, sân, vô minh xúc, phi minh phi vô minh xúc, vô tầm, vô quý cũng vậy.

Dục tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, dục không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem dục đối với phần, đối với pháp tiểu phiền não địa khác là Vô sắc tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng vậy.

Dục tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng, dục không tương ứng, tùy sự thích ứng mà nói rộng.

Dục tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương

ứng, dục không tương ứng, tùy sự thuận hợp mà nói rộng.

Dục tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, dục không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Dục tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, dục không tương ứng, tùy sự thích hợp mà nói rộng. Như đem dục đối với lạc căn, đối với xả căn cũng vậy.

Dục tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, dục không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Dục tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, dục không tương ứng, tùy sự thích ứng mà nói rộng. Như đem dục đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng vậy. Đem dục đối với tầm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 10:

Thắng giải tương ứng, niệm không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thắng giải tương ứng đều như trước đã nói.

Niệm không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của niệm, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Như trước đã nói.

Niệm tương ứng, thắng giải không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, niệm tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của niệm, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn.

Thắng giải không tương ứng, như trước đã nói. Như đem thắng giải đối với niệm, đối với Tam-ma-địa, tuệ cũng vậy.

Thắng giải tương ứng, bất tín không tương ứng. Bất tín tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy theo chỗ ứng hợp mà nói rộng. Như đem thắng giải đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô minh xúc, phi minh phi vô minh xúc, vô tầm, vô quý thì cũng vậy.

Thắng giải tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự thích ứng mà nói rộng. Như đem thắng giải đối với phần, đối với pháp tiểu phiền não địa khác là vô sắc

tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng vậy.

Thắng giải tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Thắng giải tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự thuận hợp mà nói rộng.

Thắng giải tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Thắng giải tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem thắng giải đối với lạc căn, đối với xả căn cũng như vậy.

Thắng giải tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Thắng giải tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, thắng giải không tương ứng, tùy sự thích ứng mà nói rộng. Như đem thắng giải đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng vậy. Đem thắng giải đối với tâm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

----- Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 11:

Niệm tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, niệm tương ứng đều như trước đã nói.

Tam-ma-địa không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của Tam-ma-địa, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Như trước đã nói.

Tam-ma-địa tương ứng, niệm không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, Tam-ma-địa tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của Tam-ma-địa, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn.

Niệm không tương ứng đều như trước đã nói. Như đem niệm đối với Tam-ma-địa, đối với tuệ cũng vậy.

Niệm tương ứng, bất tín không tương ứng. Bất tín tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem niệm đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô minh

xúc, phi minh phi vô minh xúc, vô tâm, vô quý cũng như vậy.

Niệm tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem niệm đối với phần, đối với pháp tiểu phần nào địa khác là vô sắc tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng vậy.

Niệm tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng, niệm không tương ứng, tùy theo chỗ thích ứng mà nói rộng.

Niệm tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự thuận hợp mà nói rộng.

Niệm tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Niệm tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem niệm đối với lạc căn, đối với xả căn cũng vậy.

Niệm tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự thích ứng mà nói rộng.

Niệm tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, niệm không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem niệm đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng vậy. Đem niệm đối với tâm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 12:

Tam-ma-địa tương ứng, tuệ không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, Tam-ma-địa tương ứng đều như nói ở trước.

Tuệ không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của tuệ, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Như trước đã nói.

Tuệ tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, tuệ tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của tuệ, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười một giới, mười một xứ, hai uẩn.

Tam-ma-địa không tương ứng cũng như trước đã nói.

Tam-ma-địa tương ứng, bất tín không tương ứng. Bất tín tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem

Tam-ma-địa đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô minh xúc, phi minh phi vô minh xúc, vô tầm, vô quý cũng như vậy.

Tam-ma-địa tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem Tam-ma-địa đối với phần, đối với pháp tiểu phiền não địa khác là vô sắc tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng như vậy.

Tam-ma-địa tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tam-ma-địa tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tam-ma-địa tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tam-ma-địa tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem Tam-ma-địa đối với lạc căn, đối với xả căn cũng như vậy.

Tam-ma-địa tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tam-ma-địa tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, Tam-ma-địa không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem Tam-ma-địa đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng như vậy. Đem Tam-ma-địa đối với tâm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 13:

Tuệ tương ứng, bất tín không tương ứng. Bất tín tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem tuệ đối với bất tín, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô minh xúc, phi minh phi vô minh xúc, vô tầm, vô quý cũng như vậy.

Tuệ tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem tuệ đối với phần, đối với pháp tiểu phiền não địa khác là vô sắc tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng như vậy.

Tuệ tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng,

tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tuệ tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tuệ tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tuệ tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem tuệ đối với lạc căn, đối với xả căn cũng như vậy.

Tuệ tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Tuệ tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, tuệ không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem tuệ đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng như vậy. Đem tuệ đối với tầm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 14:

Bất tín tương ứng, biếng nhác không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, bất tín tương ứng cũng như trước đã nói.

Biếng nhác không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của biếng nhác, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Như trước đã nói.

Biếng nhác tương ứng, bất tín không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, biếng nhác tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, tám giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của biếng nhác, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành.

Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, bất tín không tương ứng cũng như trước đã nói. Như đem bất tín đối với biếng nhác, đối với pháp đại phiền não địa khác là dục tham, sân, vô minh xúc, phi minh, phi vô minh xúc, vô tầm, vô quý cũng vậy.

Bất tín tương ứng, phần không tương ứng. Phần tương ứng, bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem bất tín đối với phần, đối với pháp tiểu phiền não địa khác là vô sắc tham, nghi, năm kiến, minh xúc, sáu ái thân cũng như vậy.

Bất tín tương ứng, sắc tham không tương ứng. Sắc tham tương ứng,

bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Bất tín tương ứng, hữu đối xúc không tương ứng. Hữu đối xúc tương ứng, bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Bất tín tương ứng, tăng ngữ xúc không tương ứng. Tăng ngữ xúc tương ứng, bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Bất tín tương ứng, lạc căn không tương ứng. Lạc căn tương ứng, bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem bất tín đối với lạc căn, đối với xả căn cũng như vậy.

Bất tín tương ứng, khổ căn không tương ứng. Khổ căn tương ứng, bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Bất tín tương ứng, hỷ căn không tương ứng. Hỷ căn tương ứng, bất tín không tương ứng, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như đem bất tín đối với hỷ căn, đối với ưu căn cũng như vậy. Đem bất tín đối với tầm, tứ, thức pháp, sáu thức thân, sáu xúc thân, sáu thọ thân, sáu tưởng thân, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 15:

Do nghĩa lý sâu xa ấy, nên biếng nhác với những môn khác nhau của nó, được dựa vào trước để nói về một phương tiện hành trì. Như lý nên suy xét trong những môn này có những sai biệt, tương tự mà vị trí khác nhau, đều không nên nói, cho đến nhãn thức tương ứng, nhãn xúc không tương ứng.

Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn thức tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm sở pháp, một giới, một xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của nhãn thức, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành.

Nhãn xúc không tương ứng với mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn gồm thâu những gì? Là tự tánh của nhãn xúc, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ nhãn thức tương ứng và nhãn xúc không tương ứng pháp, tức là trừ hết thủy pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn xúc tương ứng, nhãn thức không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn xúc tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của nhãn xúc, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới,

mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn thức không tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tự tánh của nhãn thức, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ nhãn xúc tương ứng và nhãn thức không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Như đem nhãn thức đối với nhãn xúc, cho đến đối với ý xúc, sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Nhãn thức tương ứng, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn thức tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tâm sở pháp, một giới, một xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của nhãn thức, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành.

Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ nhãn thức tương ứng và thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng, nhãn thức không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn thức không tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tự tánh của nhãn thức, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng và nhãn thức không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Như đem nhãn thức đối với thọ do nhãn xúc sinh ra, cho đến đối với thọ do ý xúc sinh ra, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Nhãn thức tương ứng, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn thức tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tâm, tâm sở pháp, một giới, một xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của nhãn thức, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành.

Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm sáu thân những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ,

năm uẩn, Ở đây có vấn đề gì? Là trừ nhãn thức tương ứng và thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn xúc phát sinh ra thọ tương ứng, nhãn thức không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn xúc phát sinh ra thọ tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của nhãn xúc phát sinh ra thọ, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn thức không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của nhãn thức, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ nhãn xúc phát sinh ra thọ tương ứng và nhãn thức không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Như đem nhãn thức đối với nhãn xúc phát sinh ra thọ, cho đến đối với ý xúc phát sinh ra thọ cũng như vậy.

Phẩm 2: PHÂN BIỆT

Môn 16:

Như môn nhãn thức, như vậy cho đến năm môn ý thức, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như sáu môn sáu thức thân, sáu môn sáu xúc thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng.

Nhãn xúc sinh ra thọ tương ứng, nhãn xúc sinh ra tưởng không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn xúc sinh ra thọ tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của nhãn xúc sinh ra thọ, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn xúc sinh ra tưởng không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của nhãn xúc sinh ra tưởng, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ nhãn xúc sinh ra thọ tương ứng và nhãn xúc sinh ra tưởng không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Nhãn xúc sinh ra tưởng tương ứng, nhãn xúc sinh ra thọ không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, nhãn xúc sinh ra tưởng tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, ba xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của tưởng do nhãn xúc sinh

ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ tướng do nhãn xúc sinh ra tương ứng và thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Như đem thọ do nhãn xúc sinh ra đối với tướng do nhãn xúc sinh ra, cho đến đối với tướng do ý xúc sinh ra cũng như vậy.

Thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng, tư do nhãn xúc sinh ra không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Tư do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của tư do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng và tư do nhãn xúc sinh ra không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Tư do nhãn xúc sinh ra tương ứng, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, tư do nhãn xúc sinh ra tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của tư do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ tư do nhãn xúc sinh ra tương ứng và thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng pháp, tức là trừ hết thấy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Như đem thọ do nhãn xúc sinh ra đối với tư do nhãn xúc sinh ra, cho đến đối với tư do ý xúc sinh ra cũng như vậy.

Thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng, ái do nhãn xúc sinh ra không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thọ do nhãn xúc sinh ra tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, ba uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh

ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Ái do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của ái do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ thọ do nhãn xúc sinh tương ứng và ái do nhãn xúc sinh không tương ứng pháp, tức là trừ hết thảy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Ái do nhãn xúc sinh ra tương ứng, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng. Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, ái do nhãn xúc sinh ra tương ứng gồm thâu những gì? Là tâm, tâm sở pháp, ba giới, hai xứ, bốn uẩn. Ở đây còn lại những gì? Là tự tánh của ái do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng hành.

Mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn, thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng gồm thâu những gì? Là tự tánh của thọ do nhãn xúc sinh ra, sắc vô vi, tâm bất tương ứng, mười bảy giới, mười hai xứ, năm uẩn. Ở đây có vấn đề gì? Là trừ ái do nhãn xúc sinh ra tương ứng và thọ do nhãn xúc sinh ra không tương ứng pháp, tức là trừ hết thảy các pháp, mười tám giới, mười hai xứ, năm uẩn.

Như đem thọ do nhãn xúc sinh ra đối với ái do nhãn xúc sinh ra, cho đến đối với ái do ý xúc sinh ra cũng như vậy.

Như môn thọ do nhãn xúc sinh ra, như thế cho đến năm môn thọ do ý xúc sinh ra, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như sáu môn sáu thọ thân, sáu môn sáu tưởng thân, sáu môn sáu tư thân, tùy sự ứng hợp mà nói rộng. Như thế lược nói có mười sáu môn, nếu nói rộng thì có tám mươi tám môn.

